

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN CANH  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST  
Ngày 23-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Toàn - Cán bộ hưu trí

Bà Lê Thị Thu Lợi - Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Vân Canh tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc Quang V**, sinh ngày 08/8/2003 tại huyện V, tỉnh B. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 09 tháng 01 ngày; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1976 và bà: Đoàn Thị T, sinh năm 1985; Vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 18/02/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt của 02 bản án vào ngày 20/3/2021. (Không có án tích theo khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/8/2021 đến ngày 20/10/2021 thì bị bắt và khởi tố vụ án về tội “Trộm cắp tài sản” và tạm giam trong một vụ án khác đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. “Có mặt”

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Ngọc G, sinh năm 1984. “Có mặt”

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/5/2021, bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V sau khi uống rượu tại nhà một người quen xong thì nảy sinh ý định đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi dạo bộ trên đoạn đường nhựa gần nhà máy nước thị trấn V thuộc khu phố H, thị trấn V thì phát hiện ở phía trước sân nhà dưới mái hiên của nhà chị Lê Thị Ngọc G thấy có dựng một xe mô tô, bên cạnh có một cái bàn, trên bàn có để một cái mũ bảo hiểm bên trong có một chìa khóa xe mô tô. Bị cáo một mình lén lút leo qua tường rào nhà chị G lấy chìa khóa xe để trong mũ bảo hiểm, mở cốp xe mô tô BKS 77B1-079.70, chiếm đoạt số tiền 4.543.000 đồng bao gồm: 21 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt số tiền trên, bị cáo tẩu thoát theo lối đã vào. Sau đó, bị cáo sử dụng số tiền này mua một điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh nước biển với giá 3.100.000 đồng tại một cửa hàng thuộc thị xã Aun Pa, tỉnh Gia Lai. Số tiền còn lại bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo, màu xanh nước biển.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSVC ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, người phạm ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Điện thoại ViVo là tài sản bị cáo dùng số tiền chiếm đoạt của bị hại để mua. Nay bị hại có yêu cầu được nhận chiếc điện thoại ViVo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Về xử lý vật chứng: Giao chiếc điện thoại di động hiệu ViVo, màu xanh nước biển cho bị hại Lê Thị Ngọc G.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

\* Trợ giúp viên pháp lý: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V trình bày: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) xem xét cho bị cáo được hưởng mức án 09 tháng tù. Về dân sự: Bị hại xin được nhận chiếc điện thoại di động hiệu ViVo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

\* Ý kiến của bị hại, chị Lê Thị Ngọc G: Đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về hình sự: Yêu cầu Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự: Vì hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có tiền bồi thường nên bị hại không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo. Bị hại xin được nhận lại chiếc điện thoại động hiệu ViVo, màu xanh nước biển mà bị cáo dùng tiền trộm cắp của bị hại để mua mà có.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không có nghề nghiệp và công việc làm ổn định nhưng muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 09/5/2021 bị cáo Nguyễn

Ngọc Quang V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã một mình lén lút đột nhập vào nhà chị Lê Thị Ngọc G chiếm đoạt số tiền 4.543.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo cho thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 18/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 31/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt của 02 bản án vào ngày 20/3/2021. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) “ thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Thị Ngọc G xin nhận lại chiếc điện thoại động hiệu ViVo, màu xanh nước biển mà bị cáo dùng tiền trộm cắp của bị hại để mua và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại.

[7] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Giao cho bị hại Lê Thị Ngọc G 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo, màu xanh nước biển.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật và mức hình phạt áp dụng; xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Trợ giúp viên pháp lý bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V trình bày: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình sự; dân sự; án phí và xử lý vật chứng đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn giảm theo điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên giao cho bị hại Lê Thị Ngọc G 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo, màu xanh nước biển. (Theo biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh ngày 26/10/2021).

**3.** Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Quang V.

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vân Canh;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKDND tỉnh Bình Định;
- THADS huyện Vân Canh;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Phương**

